

Số: /KH-UBND

Tiền Nguyên, ngày tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án số 194/ĐA-UBND ngày 31/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang trên địa bàn xã Tiên Nguyên năm 2026

Thực hiện Đề án số 194/ĐA-UBND ngày 31/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang, Đề án xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh Tuyên Quang; Công văn số 45/STP-XDKTVB&THPL ngày 10/01/2026 của Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang về việc triển khai thực hiện Đề án số 194/ĐA-UBND ngày 31/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh Tuyên Quang.

Ủy ban nhân dân xã Tiên Nguyên xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án số 194/ĐA-UBND trên địa bàn xã Tiên Nguyên năm 2026, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) của UBND xã; Bảo đảm hệ thống VBQPPL của xã đồng bộ, thống nhất, hợp hiến, hợp pháp, phù hợp thực tiễn quản lý nhà nước ở cơ sở; Góp phần hoàn thiện thể chế, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và phục vụ Nhân dân.

Bảo đảm dân chủ, công bằng, đồng bộ, thống nhất, công khai, minh bạch, khả thi với cơ chế tổ chức thực hiện nghiêm minh, nhất quán, là cơ sở pháp lý cho hoạt động bình thường, liên tục, thông suốt của xã sau sắp xếp tổ chức bộ máy, tháo gỡ vướng mắc, phát sinh từ thực tiễn, mở đường cho kiến tạo phát triển, huy động mọi người dân và doanh nghiệp tham gia vào phát triển kinh tế - xã hội của xã.

2. Yêu cầu

Việc xây dựng, ban hành VBQPPL phải đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật; Bám sát chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và chỉ đạo của cấp trên; Bảo đảm tính khả thi, rõ ràng, dễ hiểu, dễ thực hiện; Gắn xây dựng VBQPPL với công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện

- Kịp thời quán triệt, tham mưu thể chế hóa kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, chỉ thị, kết luận, văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước thuộc thẩm quyền ban hành.

- Trong phân công nhiệm vụ, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền ban hành, cơ quan tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật phải trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng, chịu trách nhiệm chính về chất lượng văn bản do mình tham mưu ban hành; gắn công tác đánh giá, khen thưởng, sử dụng cán bộ, công chức và có chế tài, biện pháp xử lý đối với người không thực hiện đầy đủ trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo trong công tác xây dựng pháp luật.

- Thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật, các quy định về kiểm soát quyền lực phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong xây dựng và thi hành pháp luật.

2. Rà soát, đánh giá hệ thống văn bản quy phạm pháp luật hiện hành

Tổ chức rà soát toàn bộ VBQPPL do HĐND, UBND xã ban hành còn hiệu lực; Đánh giá tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, đồng bộ và tính khả thi của văn bản; Lập danh mục văn bản còn phù hợp; văn bản cần sửa đổi, bổ sung; văn bản cần bãi bỏ, thay thế. Hoàn thành việc xử lý các văn bản quy phạm pháp luật của xã chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy, đảm bảo cơ sở pháp lý đồng bộ cho hoạt động của bộ máy nhà nước theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế xã hội của xã sau sắp xếp.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

Đến năm 2030: Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của xã đảm bảo chất lượng cao, đồng bộ, thống nhất, khả thi, hiện đại, tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ hiệu quả quyền con người, quyền công dân, đáp ứng yêu cầu phát triển của xã.

3. Xây dựng kế hoạch ban hành VBQPPL hằng năm và từng giai đoạn

3.1. Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật

- Bảo đảm công tác xây dựng pháp luật phải thể chế hóa đầy đủ, đúng đắn, kịp thời chủ trương, đường lối của Đảng.

- Tiếp tục thi hành nghiêm, hiệu quả Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành. Thực hiện tốt các giải pháp nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; đổi mới tư duy trong công tác xây dựng pháp luật, đưa thể chế, pháp luật trở thành lợi thế cạnh tranh, dứt khoát bỏ tư duy “không quản được thì cấm”; xây dựng các quy định của pháp luật mang tính ổn định, đơn giản, dễ thực hiện, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm và tăng cường tính dự báo.

- Kịp thời lập danh mục văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của xã; đăng ký xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; tổ chức soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật theo đúng trình tự, thủ tục, bảo đảm chất lượng tiến độ đề ra.

- Chủ động đẩy mạnh truyền thông chính sách, nhất là các chính sách có tác động lớn đến xã hội, người dân, doanh nghiệp.

- Nâng cao chất lượng tham gia ý kiến, phản biện xã hội đối với các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của xã; cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực có trách nhiệm tham gia ý kiến và chịu trách nhiệm về ý

kiến tham gia đối với nội dung có liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành, lĩnh vực quy định trong dự thảo văn bản quy phạm pháp luật.

- Tiếp tục nâng cao hơn nữa chất lượng và hiệu quả công tác thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; kiểm soát chặt chẽ việc quy định thủ tục hành chính theo tinh thần chỉ đạo của Tổng Bí thư về đổi mới tư duy trong xây dựng pháp luật, bảo đảm cải cách triệt để thủ tục hành chính, giảm chi phí, tạo thuận lợi cao nhất cho người dân, doanh nghiệp; theo dõi sát kết quả tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của cơ quan chủ trì soạn thảo.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3.2. Công tác kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật

- Các cơ quan, đơn vị chủ trì soạn thảo, tham mưu ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch ủy ban nhân dân xã ban hành hoặc tham mưu ủy ban nhân dân xã trình Hội đồng nhân dân xã ban hành văn bản quy phạm pháp luật có trách nhiệm chủ động tự kiểm tra văn bản ngay sau khi ban hành. Thực hiện kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân, Chủ tịch ủy ban nhân dân xã ban hành theo chỉ đạo của cơ quan nhà nước cấp trên.

- Thực hiện tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân cấp xã ban hành.

- Văn phòng HĐND và UBND tăng cường công tác kiểm tra văn bản theo thẩm quyền. Đẩy mạnh việc theo dõi, đôn đốc xử lý văn bản trái pháp luật đã được phát hiện, kết luận theo đúng quy định.

3.3. Công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “ứng dụng công nghệ số trong việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật” được phê duyệt kèm theo Quyết định số 244/QĐ-TTg ngày 05/02/2025 của Thủ tướng Chính phủ.

- Rà soát thường xuyên, theo chuyên đề, lĩnh vực, các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân xã và Chủ tịch ủy ban nhân dân xã ban hành để xử lý hoặc kiến nghị xử lý (*sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới*) các quy định bất cập, không còn phù hợp, gây khó khăn, vướng mắc khi thực hiện, nhằm góp phần hoàn thiện hệ thống pháp luật, nâng cao hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật

- Rà soát, công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân xã và Chủ tịch ủy ban nhân dân xã ban hành hết hiệu lực, ngưng hiệu lực hằng năm theo quy định.

- Thường xuyên cập nhật mới và cập nhật bổ sung thuộc tính của văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân xã và Chủ tịch ủy ban nhân dân xã ban hành lên “Cơ sở dữ liệu văn bản quy phạm pháp luật tỉnh Tuyên Quang” thuộc “Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật”, tạo điều kiện cho tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân được thuận tiện trong việc tra cứu, góp phần

công khai, minh bạch hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh, xã. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giới thiệu, hướng dẫn, khai thác sử dụng Bộ Pháp điển để đáp ứng việc tiếp cận, tìm hiểu, sử dụng pháp luật của người dân, tổ chức. Tiếp tục tổ chức triển khai hiệu quả Đề án “Nâng cao chất lượng và hiệu quả khai thác, sử dụng Bộ pháp điển”.

3.4. Công tác tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật

- Xây dựng Kế hoạch theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật hàng năm, trong đó xác định cụ thể lĩnh vực theo dõi trọng tâm, liên ngành và tổ chức thực hiện.

- Tập trung xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật, bảo đảm thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trở thành chuẩn mực ứng xử của mọi chủ thể trong xã hội. Đa dạng hóa phương thức truyền thông chính sách, phổ biến, giáo dục pháp luật, nhất là thông qua ứng dụng công nghệ số; ưu tiên những nội dung quan trọng được phát trên khung giờ thu hút đông đảo người dân trên hệ thống phát thanh, truyền của xã.

- Tiếp nhận và xử lý kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật: Tiếp tục quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả *"Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật"*, tăng cường đối thoại, tiếp nhận, lắng nghe phản ánh, kiến nghị, giải quyết hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc về pháp lý của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp; thường xuyên đánh giá hiệu quả của pháp luật sau ban hành, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và triển khai thực hiện cơ chế kịp thời nhận diện, xử lý tổng thể, đồng bộ, tháo gỡ nhanh nhất những “điểm nghẽn” có nguyên nhân từ quy định của pháp luật.

- Thực hiện hướng dẫn áp dụng văn bản quy phạm pháp luật theo quy định; đăng tải văn bản hướng dẫn áp dụng văn bản quy phạm pháp luật trên trang thông tin điện tử xã.

- Sơ kết, tổng kết việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật; báo cáo về tổ chức thi hành pháp luật theo quy định.

3.5. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực pháp luật

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án “Phát triển nguồn nhân lực làm công tác tham mưu xây dựng pháp luật đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đến năm 2030” được phê duyệt kèm theo Quyết định số 916/QĐ-TTg ngày 27/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ. Đổi mới tư duy, nâng cao nhận thức của nguồn nhân lực pháp luật về tầm quan trọng của công tác xây dựng pháp luật; vị trí, vai trò của cán bộ, công chức người làm công tác xây dựng pháp luật và trách nhiệm trong việc xây dựng, phát triển nguồn nhân lực pháp luật.

- Thực hiện chính sách đặc thù, vượt trội, áp dụng chế độ thù lao, thuê khoán tương xứng để thu hút, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tham gia các nhiệm vụ, hoạt động xây dựng pháp luật, thi hành pháp luật.

- Tập trung kiện toàn đội ngũ công chức làm công tác pháp chế của xã;
- Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao năng lực, trình độ, bản lĩnh chính trị của đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác xây dựng và thi hành pháp luật Kịp thời biểu dương, tôn vinh, khen thưởng hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền biểu dương, tôn vinh, khen thưởng, nhân rộng các tấm gương điển hình tiên tiến trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật nhằm tạo động lực cho cán bộ, công chức làm công tác xây dựng và thi hành pháp luật phát huy trí tuệ, đổi mới, sáng tạo.

3.6. Tăng cường chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật

- Ưu tiên nguồn lực cho hạ tầng công nghệ thông tin, cơ sở dữ liệu lớn, ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo phục vụ đổi mới, hiện đại hóa công tác xây dựng, tổ chức thi hành pháp luật, bảo đảm “đúng, đủ, sạch, sống”, liên thông, dễ khai thác, dễ sử dụng, an toàn thông tin và bí mật nhà nước.
- Bố trí kịp thời, đủ kinh phí để triển khai ngay Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu lớn về pháp luật và Đề án ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong công tác xây dựng, kiểm tra và rà soát văn bản quy phạm pháp luật.
- Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025 - 2030” được phê duyệt kèm theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 15/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ.

3.7. Thực hiện cơ chế tài chính đặc biệt cho công tác xây dựng và thi hành pháp luật

- Đổi mới cơ chế phân bổ, quản lý, sử dụng ngân sách dành cho công tác xây dựng pháp luật trên nguyên tắc kịp thời, đúng, đủ và gắn với khoản chi theo kết quả, sản phẩm của từng nhiệm vụ, hoạt động. Người đứng đầu cơ quan được giao nhiệm vụ, hoạt động xây dựng pháp luật chủ động và chịu trách nhiệm trước pháp luật trong việc phân bổ, quản lý, sử dụng kinh phí được giao.
- Bảo đảm chi cho công tác xây dựng pháp luật không thấp hơn 0,5% tổng chi ngân sách hằng năm và tăng dần theo yêu cầu phát triển. Triển khai thực hiện quy định về Quỹ hỗ trợ xây dựng chính sách, pháp luật do ngân sách nhà nước bảo đảm, kết hợp nguồn kinh phí xã hội hóa hợp pháp từ các tổ chức, cá nhân trong nước, góp phần hỗ trợ, nâng cao chất lượng công tác xây dựng pháp luật; bảo đảm hiệu quả, gắn với quản lý công khai, minh bạch, phòng ngừa, ngăn chặn mọi biểu hiện trục lợi, hưởng lái chính sách.

- Bố trí nguồn ngân sách phù hợp, tương xứng cho công tác tổ chức thi hành pháp luật. Ưu tiên nguồn lực tương xứng cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý cho đối tượng đặc thù, yếu thế, đồng bào dân tộc thiểu số.

3.8. Công tác sơ kết, tổng kết tình hình triển khai, thực hiện công tác xây dựng và hoàn thiện pháp luật

- Thực hiện đánh giá, sơ kết, tổng kết định kỳ 06 tháng và hàng năm việc

thực hiện Đề án gắn với thực hiện chế độ báo cáo công tác tư pháp, công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa và tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật định kỳ, đột xuất theo quy định; thực hiện tổng kết Đề án vào năm 2030.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án số 194/ĐA-UBND ngày 31/12/2025 của Ủy ban nhân dân xã Tiên Nguyên./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị xã;
- Lưu: VT, Phương VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hoàng Văn Phương

